

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4140 /BCT-XNK
V/v hướng dẫn về hoạt động
nhập khẩu tàu bay và bán hàng
miễn thuế

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2022

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Công Thương nhận được công văn số 470/TCTHK-PC ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam đề nghị hướng dẫn một số nội dung liên quan đến hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam-CTCP theo đề nghị của Ủy ban chứng khoán nhà nước tại công văn số 2060/UBCK-TTT ngày 14 tháng 4 năm 2022 (sao gửi kèm theo). Về việc này, Bộ Công Thương xin trao đổi với quý Bộ như sau:

I. Đề nghị của Tổng công ty Hàng không Việt Nam

1. Về hoạt động nhập khẩu tàu bay

Theo Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp ngày 27 tháng 01 năm 2022, Tổng công ty có mã ngành 3030 với chi tiết là nhập khẩu tàu bay.

Theo ý kiến của Ủy ban chứng khoán nhà nước, phương tiện bay khác (ví dụ trực thăng, máy bay) thuộc danh mục hàng hóa không được thực hiện quyền nhập khẩu tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương công bố lộ trình thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Tại Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam quy định: "*Quyền nhập khẩu là quyền được nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài vào Việt Nam để bán cho thương nhân có quyền phân phối hàng hóa đó tại Việt Nam*".

Theo Điều 23 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam, một trong những điều kiện để tổ chức được cấp Giấy chứng nhận người khai thác tàu bay là có tàu bay bảo đảm khai thác an toàn.

Theo Điều 110 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam, một trong những điều kiện để doanh nghiệp được cấp Giấy phép kinh doanh vận chuyển hàng không là có phương án bảo đảm có tàu bay khai thác.

Căn cứ các quy định trên, Tổng công ty hiểu rằng Tổng công ty được phép nhập khẩu tàu bay để phục vụ ngành nghề kinh doanh chính - vận chuyển

hàng không và hoạt động này không thuộc phạm vi điều chỉnh của quy định hạn chế doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện quyền nhập khẩu tại Thông tư số 34/2013/TT-BCT.

2. Về hoạt động bán hàng miễn thuế

Theo Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp nêu tại Mục 1, Tổng công ty có mã ngành 2523 với chi tiết là bán hàng miễn thuế trực tuyến tại khu cách ly ở cửa khẩu quốc tế sân bay, trên tàu bay, tại các tỉnh, thành phố.

Theo ý kiến của Ủy ban chứng khoán nhà nước, thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, quyền phân phối đối với hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, quyền phân phối là ngành, nghề nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận tại Mục A.16 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. Theo đó, căn cứ quy định tại Thông tư số 34/2013/TT-BCT, thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ....được loại trừ ra khỏi phạm vi cam kết.

Theo Điều 3, Điều 8 Nghị định số 100/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về kinh doanh hàng miễn thuế, đối tượng và định lượng mua hàng miễn thuế được quy định cho hành khách trên các chuyến bay quốc tế xuất cảnh từ Việt Nam; người xuất cảnh, quá cảnh trong khu vực cách ly; người chờ xuất cảnh.

Khoản 1,2 Điều 6 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu quy định đối tượng mua hàng miễn thuế theo định mức của hành khách trên các chuyến bay quốc tế đến Việt Nam và người nhập cảnh (định mức là 200 điếu thuốc lá hoặc 250 g thuốc lá sợi hoặc 20 điếu xì gà...).

Căn cứ các quy định nêu trên, Tổng công ty hiểu rằng Tổng công ty được phép thực hiện bán hàng miễn thuế là thuốc lá, xì gà tại cửa hàng miễn thuế trong khu vực cách ly ở cửa khẩu, cảng hàng không dân dụng quốc tế, trong nội địa, tại khu vực hạn chế của cảng hàng không dân dụng quốc tế và trên các chuyến bay quốc tế và hoạt động này không thuộc phạm vi điều chỉnh của quy định hạn chế doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện quyền phân phối tại Thông tư số 34/2013/TT-BCT nêu trên.

II. Quy định hiện hành

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP: “*Quyền nhập khẩu là quyền được nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài vào Việt Nam để bán cho thương nhân có quyền phân phối hàng hóa đó tại Việt Nam*”.

Tại Mục số 57 Phụ lục IV Luật Đầu tư năm 2020 và mục 22 phần B Phụ

lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định: “*Hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến hoạt động mua bán hàng hóa của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài tại Việt Nam*” thuộc Danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và thuộc Danh mục ngành nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài, nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài.

Tại khoản 4 Điều 7 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP quy định:

“*Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đã có quyền phân phối bán buôn, quyền phân phối bán lẻ, được bán buôn, bán lẻ hàng hóa sản xuất tại Việt Nam và hàng hóa nhập khẩu hợp pháp vào Việt Nam.*”.

Luật Đầu tư năm 2020 quy định: (i) Kinh doanh hàng miễn thuế (Mục 22) và (ii) Kinh doanh sản phẩm thuốc lá, nguyên liệu thuốc lá, máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá (Mục 47) là 2 ngành nghề kinh doanh có điều kiện thuộc Phụ lục IV- Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

- Điều kiện để kinh doanh hàng miễn thuế được quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra giám sát hải quan, theo đó, để được kinh doanh hàng miễn thuế doanh nghiệp phải đáp ứng điều kiện về vị trí đặt cửa hàng miễn thuế (trong khu cách ly) và điều kiện về hệ thống phần mềm, camera giám sát kết nối với cơ quan Hải quan. Tại Nghị định này không có quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Điều kiện nhập khẩu thuốc lá được quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. Tại Khoản 3 Điều 2 Nghị định này quy định: “*Nghị định này không áp dụng đối với việc nhập khẩu sản phẩm thuốc lá, kinh doanh sản phẩm thuốc lá tại cửa hàng miễn thuế (Duty Free Shop)*”.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 100/2020/NĐ-CP: “*Hàng hóa đưa vào bán tại cửa hàng miễn thuế bao gồm: **Hàng hóa tạm nhập khẩu từ nước ngoài**, khu phi thuế quan, kho ngoại quan; hàng hóa từ nội địa được phép lưu thông theo quy định của pháp luật Việt Nam*”.

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 6 Nghị định số 100/2020/NĐ-CP: “*Thời gian lưu giữ hàng hóa tại cửa hàng miễn thuế theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 47 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014*” (không quá 12 tháng).

III. Ý kiến của Bộ Công Thương

1. Về hoạt động nhập khẩu tàu bay

Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP dẫn trên theo Bộ Công Thương, trường hợp Tổng công ty Hàng không Việt Nam thực hiện hoạt động nhập khẩu tàu bay để phục vụ cho việc triển khai thực hiện

mục tiêu/ngành nghề kinh doanh đã được cấp phép theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy phép kinh doanh: kinh doanh vận chuyển hàng không thì đây là hoạt động nhập khẩu để thực hiện hoạt động/dự án đầu tư kinh doanh đã được cấp phép và là quyền của doanh nghiệp, không phải là quyền nhập khẩu thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018.

2. Về hoạt động bán hàng miễn thuế

Trên cơ sở các quy định nêu trên, Bộ Công Thương thấy rằng việc kinh doanh hàng miễn thuế là một ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư. Điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế được quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan và Nghị định số 100/2020/NĐ-CP. Trường hợp yêu cầu doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tuân thủ các quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP và Thông tư số 34/2013/NĐ-CP thì các doanh nghiệp này ngoài việc đáp ứng điều kiện kinh doanh về cửa hàng miễn thuế tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 100/2020/NĐ-CP còn phải được cấp thêm 01 loại Giấy phép kinh doanh thực hiện quyền phân phối bán lẻ và doanh nghiệp phải có quyền nhập khẩu để nhập khẩu hàng hóa về cửa hàng miễn thuế để kinh doanh đồng thời tuân thủ quy định về danh mục hàng hóa (doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sẽ không được bán thuốc lá, ...) tại cửa hàng miễn thuế.

Trên thực tế các mặt hàng kinh doanh tại cửa hàng miễn thuế rất đa dạng về chủng loại (mỹ phẩm, rượu, thuốc lá, bánh kẹo, trang sức...), các doanh nghiệp miễn thuế (cả doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài) không thể thực hiện được tất cả các điều kiện kinh doanh của từng mặt hàng nên trong các văn bản hướng dẫn điều kiện kinh doanh của các mặt hàng đa phần đã loại kinh doanh cửa hàng miễn thuế ra khỏi phạm vi điều chỉnh của văn bản (Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu).

Từ trước đến nay việc quản lý hàng nhập khẩu tại cửa hàng miễn thuế được cơ quan hải quan quản lý theo chế độ tạm nhập, hàng hóa bán tại cửa hàng miễn thuế chủ yếu bán cho khách xuất cảnh, chờ xuất cảnh (chỉ 1 lượng nhỏ bán theo định lượng tại các sân bay quốc tế cho khách nhập cảnh theo quy định tại Nghị định số 134/2016/NĐ-CP), do vậy có thể hiểu hàng hóa tạm nhập vào để kinh doanh tại cửa hàng miễn thuế không thuộc phạm vi về quyền nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài vào Việt Nam và quyền phân phối theo quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP và Thông tư số 34/2013/TT-BCT. Để tránh vướng mắc khi hướng dẫn doanh nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện, khi xây dựng văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 09/2018/NĐ-CP và Thông tư số 34/2013/TT-BCT, Bộ Công Thương sẽ loại kinh doanh hàng miễn

thuế ra khỏi phạm vi điều chỉnh của các văn bản hướng dẫn (tương tự như các văn bản quy định về điều kiện kinh doanh đối với các mặt hàng thuốc lá, rượu).

Để có cơ sở hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện, đề nghị quý Bộ có ý kiến đối với đề nghị của Tổng công ty Hàng không Việt Nam và hướng xử lý nêu trên của Bộ Công Thương.

Văn bản tham gia ý kiến đề nghị gửi về Bộ Công Thương trước ngày 30 tháng 7 năm 2022 đồng thời gửi file mềm về địa chỉ nganntt@moit.gov.vn.

(Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ chị Nguyễn Thị Tố Ngân-Phó trưởng phòng Thương mại quốc tế, Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương; Điện thoại: 22205.447, Di động: 0963.849.666).

Bộ Công Thương trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đơn vị: KH, PC;
- Lưu : VT, XNK.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Quốc Khánh

TỔNG CÔNG TY
HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 470/TCTHK-PC

Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2022

V/v: xin hướng dẫn về hoạt động nhập

khẩu tàu bay và bán hàng miễn thuế

BỘ CÔNG THƯƠNG	
Số: 470/22	
Ngày: 06/5/22	
Chuyên:	
Lưu hồ sơ số:	

Kính gửi: Bộ Công thương

Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP (TCTHK) xin gửi đến Bộ Công thương lời chào trân trọng.

Liên quan đến hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của TCTHK, Ủy ban chứng khoán nhà nước (UBCKNN) có Công văn số 2060/UBCK-TTT ngày 14/4/2022 đề nghị TCTHK lấy ý kiến cơ quan chuyên ngành về một số hoạt động.

TCTHK xin báo cáo Quý Bộ như sau:

1. Về hoạt động nhập khẩu tàu bay

Theo Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và đầu tư TP. Hà Nội cấp ngày 27/01/2022, TCTHK có mã ngành 3030 với chi tiết là nhập khẩu tàu bay.

Theo ý kiến UBCKNN, phương tiện bay khác (ví dụ trực thăng, máy bay) thuộc danh mục hàng hóa không được thực hiện quyền nhập khẩu tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT.

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP, "*Quyền nhập khẩu là quyền được nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài vào Việt Nam để bán cho thương nhân có quyền phân phối hàng hóa đó tại Việt Nam*".

Theo Điều 23 Luật HKDD Việt Nam, một trong những điều kiện để tổ chức được cấp GCN người khai thác tàu bay là có tàu bay bảo đảm khai thác an toàn.

Theo Điều 110 Luật HKDD Việt Nam, một trong những điều kiện để doanh nghiệp được cấp Giấy phép kinh doanh vận chuyển hàng không là có phương án bảo đảm có tàu bay khai thác.

Căn cứ các quy định nêu trên, TCTHK hiểu rằng TCTHK được phép nhập khẩu tàu bay của TCTHK để phục vụ ngành nghề kinh doanh chính - vận chuyển hàng không và hoạt động này không thuộc phạm vi điều chỉnh của quy định hạn chế doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện quyền nhập khẩu tại Thông tư số 34/2013/TT-BCT nêu trên.

2. Về hoạt động bán hàng miễn thuế

Theo Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp nêu tại Mục 1, TCTHK có mã ngành 5223 với chi tiết là bán hàng miễn thuế trực tuyến và tại khu cách ly ở cửa khẩu quốc tế sân bay, trên tàu bay, tại các tỉnh, thành phố.

Theo ý kiến UBCKNN, thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa NĐTNN, tổ chức kinh tế có VĐTNN không được thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, quyền phân phối là ngành, nghề nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận tại Mục A.16 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Theo đó, căn cứ quy định tại Thông tư số 34/2013/TT-BCT, thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ,

P. TRUOT
P. UN

20/5

165

dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ ra khỏi phạm vi cam kết.

Theo Điều 3, Điều 8 Nghị định số 100/2020/NĐ-CP, đối tượng và định lượng mua hàng miễn thuế được quy định như sau:

- Đối tượng được mua hàng miễn thuế *không hạn chế số lượng và trị giá* nhưng phải tự chịu trách nhiệm về thủ tục và định lượng để nhập khẩu vào nước nhập cảnh bao gồm:

(i) Hành khách trên các chuyến bay quốc tế xuất cảnh từ Việt Nam: mua hàng miễn thuế trên tàu bay xuất cảnh;

(ii) Người xuất cảnh, quá cảnh qua các cửa khẩu cảng hàng không dân dụng quốc tế: mua hàng miễn thuế tại cửa hàng miễn thuế nằm trong khu vực cách ly;

(iii) Người chờ xuất cảnh: mua hàng miễn thuế tại cửa hàng miễn thuế trong nội địa (hàng hóa miễn thuế được nhận tại quầy nhận hàng trong khu vực cách ly tại cửa khẩu quốc tế nơi hành khách xuất cảnh).

- Đối tượng được mua hàng miễn thuế *theo định mức* quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, bao gồm:

(i) Hành khách trên các chuyến bay quốc tế đến Việt Nam: mua hàng miễn thuế trên tàu bay đang thực hiện chuyến bay quốc tế đến Việt Nam;

(ii) Người nhập cảnh: mua hàng miễn thuế tại cửa hàng miễn thuế đặt tại khu vực hạn chế của cảng hàng không dân dụng quốc tế ngay sau khi hoàn thành thủ tục nhập cảnh, không được mua hàng miễn thuế sau khi đã ra khỏi khu vực hạn chế tại cảng hàng không dân dụng quốc tế;

Theo đó, Nghị định số 134/2016/NĐ-CP quy định định mức này là 200 thuốc lá điếu hoặc 250 gam thuốc lá sợi hoặc 20 điếu xì gà. Riêng người điều khiển tàu bay và nhân viên phục vụ trên các chuyến bay quốc tế không được hưởng định mức trên cho từng lần nhập cảnh mà cứ 90 ngày được miễn thuế 01 lần.

Căn cứ các quy định nêu trên, TCTHK hiểu rằng TCTHK được phép thực hiện bán hàng miễn thuế là thuốc lá, xì gà tại cửa hàng miễn thuế trong khu vực cách ly ở cửa khẩu cảng hàng không dân dụng quốc tế, trong nội địa, tại khu vực hạn chế của cảng hàng không dân dụng quốc tế và trên các chuyến bay quốc tế và hoạt động này không thuộc phạm vi điều chỉnh của quy định hạn chế doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện quyền phân phối tại Thông tư số 34/2013/TT-BCT nêu trên.

Trên cơ sở phân tích nêu trên, TCTHK kính đề nghị Bộ Công thương cho ý kiến chỉ đạo và hướng dẫn TCTHK về các nội dung tại Mục 1, 2 Công văn này.

Trường hợp Quý Bộ cần yêu cầu giải trình, làm rõ, xin vui lòng liên hệ bà Phạm Thị Thu Hương – Chuyên viên Ban Pháp chế – Email: huongptthu@vietnamairlines.com, ĐT: (84-24) 38732 732 máy lẻ 1745, DD: 0972 448 599.

Một lần nữa, TCTHK xin chân thành cảm ơn sự hỗ trợ của Quý Bộ. /s/

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- NPTQT-Thư ký TCT;
- TKTCC;
- Lưu: VT, PC (HUONGPTTHU).



BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2060 /UBCK-PTTT

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2022

Về hồ sơ thông báo tỷ lệ SHNN tối đa của
Tổng Công ty Hàng không Việt Nam -
Công ty cổ phần

Kính gửi: Tổng Công ty Hàng không Việt Nam - Công ty cổ phần

Liên quan đến hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài (SHNN) tối đa của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam - Công ty cổ phần (Công ty) tại mức 29,99%, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) có ý kiến như sau:

Căn cứ các ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty tại Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp ngày 27/01/2022, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định số 155/2020/NĐ-CP) và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, trong số 45 mã ngành, nghề đăng ký kinh doanh của Công ty, có:

- Không có ngành nghề có tỷ lệ SHNN tối đa là 29,99%.

- 01 mã ngành nghề (Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải, chi tiết: Dịch vụ giao nhận hàng hoá; Đầu tư và khai thác hạ tầng kỹ thuật tại các sân bay: Nhà ga hành khách, hàng hoá, cơ sở hạ tầng kỹ thuật và các dịch vụ đồng bộ trong dây chuyền vận tải hàng không; Vận tải đa phương thức; Logistics (loại trừ dịch vụ kiểm định và cấp chứng nhận cho các phương tiện vận tải) – mã ngành 5229) có tỷ lệ SHNN tối đa là 30% vì:

Theo quy định tại Nghị định số 89/2019/NĐ-CP “Đối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khai thác nhà ga hành khách, nhà ga hàng hóa, dịch vụ xăng dầu hàng không, dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất, dịch vụ khai thác khu bay, tỷ lệ vốn góp của cá nhân, tổ chức nước ngoài không được quá 30% vốn điều lệ của doanh nghiệp”.

- 09 mã ngành nghề có thể có tỷ lệ SHNN thấp hơn 30% bao gồm:

+ 01 mã ngành nghề (Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không, chi tiết: (i) Hoạt động hàng không chung (bay chụp ảnh địa hình, khảo sát địa chất, bay hiệu chuẩn các đài dẫn đường hàng không, sửa chữa bảo dưỡng đường điện cao thế, phục vụ dầu khí, trồng rừng, kiểm tra môi trường, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu y tế, bay phục vụ cho nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội); (ii) Dịch vụ chuyên ngành hàng không khác; (iii) kinh doanh dịch vụ thương mại, du lịch, khách sạn, bán hàng miễn thuế trực tuyến và tại khu cách ly ở cửa khẩu quốc tế sân bay, trên tàu bay, tại các tỉnh, thành phố; (iv) Cung ứng các dịch vụ



phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất; các dịch vụ tại nhà ga hành khách, ga hàng hóa, trong thành phố và các dịch vụ phục vụ sân đỗ tại các cảng hàng không, sân bay; các dịch vụ khác phục vụ hành khách, hàng hóa đi, đến và chuyên tiếp của các hàng hàng không nội địa và quốc tế; (v) Triển khai các chương trình liên quan đến tích lũy, quy đổi, phân phối, giao dịch mua bán dặm, thẻ Khách hàng thường xuyên và các sản phẩm liên quan đến chương trình Khách hàng thường xuyên – mã ngành 5223):

Về hoạt động “Khảo sát địa chất”:

Theo biểu cam kết WTO, không hạn chế ngoại trừ việc cung cấp dịch vụ liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị-nông thôn, quy hoạch phát triển ngành phải được Chính phủ Việt Nam cho phép. Do vậy, đề nghị Công ty lấy ý kiến cơ quan chuyên ngành về hoạt động này.

Về hoạt động “Tìm kiếm cứu nạn”:

“*Dịch vụ tìm kiếm, cứu nạn*” là ngành, nghề nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận thuộc Mục A.1 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Do vậy, đề nghị Công ty lấy ý kiến cơ quan chuyên ngành về hoạt động này.

Về hoạt động “Kinh doanh dịch vụ du lịch”:

“*Kinh doanh dịch vụ lữ hành, trừ dịch vụ lữ hành quốc tế phục vụ khách du lịch quốc tế đến Việt Nam*” thuộc Mục A.25 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Do vậy, đề nghị Công ty rà soát lại hoạt động này.

Về hoạt động “Bán hàng miễn thuế trực tuyến và tại khu cách ly ở cửa khẩu quốc tế sân bay, trên tàu bay, tại các tỉnh, thành phố”:

“*Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, được phâm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ ra khỏi phạm vi cam kết*” là ngành, nghề nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận tại Mục A.16 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư (Nghị định số 31/2021/NĐ-CP). Do vậy, đề nghị Công ty lấy ý kiến cơ quan chuyên ngành về hoạt động này.

+ 01 mã ngành nghề (Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa, chi tiết: Dịch vụ đại lý cho các hãng hàng không, các nhà sản xuất tàu bay, động cơ, thiết bị, phụ tùng tàu bay, các công ty vận tải, du lịch trong nước và nước ngoài - mã ngành 4610:

“Kinh doanh dịch vụ lễ hành, trừ dịch vụ lễ hành quốc tế phục vụ khách du lịch quốc tế đến Việt Nam” thuộc mục A.25 Phụ lục I Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Do vậy, đề nghị Công ty rà soát lại hoạt động này.

+ 01 mã ngành nghề (Bưu chính – mã ngành 5310)

“Dịch vụ bưu chính công ích” thuộc Mục A.13 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Do vậy, đề nghị Công ty rà soát lại hoạt động này.

+ 02 mã ngành nghề (1. Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet, chi tiết: Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (loại trừ hoạt động đấu giá) – mã ngành 4791; 2. Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu, chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác như bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ, bán thông qua máy bán hàng tự động (loại trừ hoạt động đấu giá) – mã ngành 4799):

“Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuộc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ ra khỏi phạm vi cam kết” là ngành, nghề nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận tại Mục A.16 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư (Nghị định số 31/2021/NĐ-CP). Do vậy, đề nghị Công ty rà soát lại hoạt động này.

+ 01 mã ngành nghề (Sản xuất máy bay, tàu vũ trụ và máy móc liên quan, chi tiết: Xuất nhập khẩu tàu bay – Mã ngành 3030)

“Phương tiện bay khác (ví dụ trực thăng, máy bay)” thuộc danh mục hàng hóa không được thực hiện quyền nhập khẩu tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương công bố lộ trình thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Do vậy, đề nghị Công ty lấy ý kiến cơ quan chuyên ngành về hoạt động này.

+ 01 mã ngành nghề (In ấn (trừ các loại hình Nhà nước cấm) – mã ngành 1811):

Nghị định 60/2014/NĐ-CP về hoạt động in (được sửa đổi, bổ sung tại điểm b Khoản 4 Điều 1 Nghị định 25/2018/NĐ-CP) quy định: (i) Điểm d Khoản 1 Điều 11 “Cơ sở in được thực hiện chế bản, in, gia công sau in các sản phẩm: Báo, tạp chí và các ấn phẩm báo chí khác theo quy định của pháp luật về báo chí; Mẫu, biểu mẫu giấy tờ do cơ quan nhà nước ban hành; Tem chống giả; Hóa đơn tài chính, các loại thẻ, giấy tờ có sẵn mệnh giá hoặc dùng để ghi mệnh

giá (không bao gồm tiền)" phải có chủ sở hữu là tổ chức, cá nhân Việt Nam". Do vậy, đề nghị Công ty lấy ý kiến cơ quan chuyên ngành về hoạt động này.

+ 01 mã ngành nghề (Cung ứng và quản lý nguồn lao động, chi tiết: Cung ứng lao động (Chỉ hoạt động khi được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài); Xuất, nhập khẩu lao động (Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép) – mã ngành 7830):

"Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng" thuộc Mục A.6 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Do vậy, đề nghị Công ty rà soát lại hoạt động này.

+ 01 mã ngành nghề (Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, chi tiết: Kinh doanh bất động sản; Đầu tư nhà, công trình xây dựng để cho thuê; Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có hạ tầng – Mã ngành 6810):

"Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng" thuộc Mục A.7 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Do vậy, đề nghị Công ty rà soát lại hoạt động này.

Căn cứ vào kết quả rà soát, UBCKNN nhận thấy tỷ lệ SHNN tối đa tại Công ty tại mức 29,99% là chưa xác định được. Trường hợp Công ty thực hiện thông báo tỷ lệ SHNN tối đa tại mức 29,99%, UBCKNN đề nghị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông trong cuộc họp gần nhất để thông qua việc điều chỉnh một số ngành nghề nêu trên.

UBCKNN thông báo để Công ty biết và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBCK (để b/c);
- Lưu: VT, PTTT(04b).

TL. CHỦ TỊCH
KT. VỤ TRƯỞNG
VỤ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Huệ



01579/22

GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

Phòng Đăng ký kinh doanh: *Thành phố Hà Nội*

Địa chỉ trụ sở: *Toà nhà Trung tâm giao dịch công nghệ thương xuyên Hà Nội - Khu
Hòa cơ Vũ Chí Công, số 258 đường Vũ Chí Công, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Điện thoại: 024.37347512 Fax:

Email: pdtkd_sokhdt@hanoi.gov.vn Website:

www.hapi.gov.vn

Xác nhận:

Tên doanh nghiệp: TÔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 0100107518

Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến Phòng Đăng ký kinh doanh.

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và trực tiếp sản xuất, kinh doanh; Đầu tư ra nước ngoài; mua, bán doanh nghiệp; góp vốn, mua cổ phần hoặc chuyển nhượng vốn góp, bán cổ phần; (Không bao gồm: tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán, chứng khoán).	7020
2	Vận tải hành khách bằng không Chi tiết: Vận chuyển hàng không đối với hành khách;	5110 (Chính)
3	Vận tải hàng hóa bằng không Chi tiết: Vận chuyển hành lý, hàng hoá, bưu kiện, bưu phẩm, thư;	5120



STT	Tên ngành	Mã ngành
4	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không</p> <p>Chi tiết: (i) Hoạt động hàng không chung (bay chụp ảnh địa hình, khảo sát địa chất, bay hiệu chuẩn các đài dẫn đường hàng không, sửa chữa bảo dưỡng đường điện cao thế, phục vụ dầu khí, trồng rừng, kiểm tra môi trường, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu y tế, bay phục vụ cho nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội); (ii) Dịch vụ chuyên ngành hàng không khác; (iii) kinh doanh dịch vụ thương mại, du lịch, khách sạn, bán hàng miễn thuế trực tuyến và tại khu cách ly ở cửa khẩu quốc tế sân bay, trên tàu bay, tại các tỉnh, thành phố; (iv) Cung ứng các dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất; các dịch vụ tại nhà ga hành khách, ga hàng hóa, trong thành phố và các dịch vụ phục vụ sân đỗ tại các cảng hàng không, sân bay; các dịch vụ khác phục vụ hành khách, hàng hóa đi, đến và chuyển tiếp của các hãng hàng không nội địa và quốc tế; (v) Triển khai các chương trình liên quan đến tích lũy, quy đổi, phân phối, giao dịch mua bán dặm, thẻ Khách hàng thường xuyên và các sản phẩm liên quan đến chương trình Khách hàng thường xuyên.</p>	5223
5	<p>Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển</p> <p>Chi tiết: Sản xuất linh kiện, phụ tùng, vật tư tàu bay, trang thiết bị kỹ thuật và các nội dung khác thuộc lĩnh vực công nghiệp hàng không;</p> <p>Cung ứng các dịch vụ kỹ thuật và vật tư phụ tùng cho các hãng hàng không trong nước và nước ngoài;</p>	2651
6	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ giao nhận hàng hoá;</p> <p>Đầu tư và khai thác hạ tầng kỹ thuật tại các sân bay; Nhà ga hành khách, hàng hoá, cơ sở hạ tầng kỹ thuật và các dịch vụ đồng bộ trong dây chuyền vận tải hàng không;</p> <p>Vận tải đa phương thức;</p> <p>Logistics (loại trừ dịch vụ kiểm định và cấp chứng nhận cho các phương tiện vận tải).</p>	5229
7	<p>Sản xuất máy bay, tàu vũ trụ và máy móc liên quan</p> <p>Chi tiết: Xuất nhập khẩu tàu bay, động cơ, phụ tùng, thiết bị hàng không, các trang thiết bị phục vụ dây chuyền vận tải hàng không và những mặt hàng khác theo quy định của Nhà nước;</p> <p>Thuê, cho thuê, thuê mua và mua, bán tàu bay, động cơ, phụ tùng, thiết bị hàng không, thiết bị huấn luyện và các trang thiết bị khác phục vụ dây chuyền vận tải hàng không.</p> <p>Sản xuất, xuất, nhập khẩu các trang thiết bị phục vụ dây chuyền vận tải hàng không;</p>	3030
8	<p>Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động</p> <p>Chi tiết: Sản xuất, chế biến, xuất, nhập khẩu thực phẩm và đồ uống;</p>	5610
9	<p>In ấn</p> <p>(trừ các loại hình Nhà nước cấm)</p>	1811
10	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết: tư vấn xây dựng (không bao gồm thiết kế công trình);</p>	7110

STT	Tên ngành	Mã ngành
11	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng lao động (Chỉ hoạt động khi được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài); Xuất, nhập khẩu lao động (Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép);	7830
12	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khoa học, công nghệ;	7490
13	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản: Đầu tư nhà, công trình xây dựng để cho thuê; Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có hạ tầng.	6810
14	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ thương mại điện tử;	8299
15	Quảng cáo Chi tiết: Quảng cáo, truyền thông. (Không bao gồm: hoạt động thông tấn, báo chí)	7310
16	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện	8230
17	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Dịch vụ lữ hành - Kinh doanh sản phẩm tạo gói gồm vé máy bay và khách sạn kèm thêm bảo hiểm, cho thuê xe ô tô, các dịch vụ giải trí như dịch vụ quâ cảnh, tua tham quan, chơi golf (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam)	7912
18	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh lưu trú du lịch	5510
19	Đại lý du lịch Chi tiết: Vận chuyên hành khách du lịch, phát triển khu du lịch và điểm du lịch; đại lý du lịch và kinh doanh dịch vụ du lịch khác (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam)	7911
20	Hoạt động viễn thông có dây	6110
21	Hoạt động viễn thông không dây	6120
22	Hoạt động viễn thông vệ tinh	6130

STT	Tên ngành	Mã ngành
23	Hoạt động viên thông khác Chi tiết: Hoạt động viên thông khác, dịch vụ kết nối trên chuyến bay;	6190
24	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Hoạt động hồ bơi, sân tennis, bóng chuyền, bóng rổ, bóng đá, bóng bàn, cầu lông, hoạt động của các trung tâm thể dục, thể hình	9311
25	Giáo dục thể thao và giải trí Chi tiết: Giảng dạy các hoạt động thể thao;	8551
26	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Giới thiệu sản phẩm bảo hiểm, thu xếp, giao kết hợp đồng bảo hiểm, thu phí bảo hiểm; (Không bao gồm hoạt động của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm)	6622
27	Xây dựng nhà để ô	4101
28	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Bảo dưỡng tàu bay, động cơ, phụ tùng, thiết bị hàng không, thiết bị phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất và các thiết bị kỹ thuật khác;	3315
29	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ đại lý cho các hãng hàng không, các nhà sản xuất tàu bay, động cơ, thiết bị, phụ tùng tàu bay, các công ty vận tải, du lịch trong nước và nước ngoài;	4610
30	Xây dựng nhà không để ở	4102
31	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Giáo dục nghề nghiệp;	8531
32	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
33	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Đặt chỗ khách sạn, cho thuê xe ô tô, mua bảo hiểm du lịch dưới dạng bán sản phẩm hỗ trợ. Cụ thể là sản phẩm do đối tác thứ ba cung cấp, VIETNAM AIRLINES chỉ là nhà phân phối và hưởng hoa hồng trên cơ sở tùy chọn của hành khách và hành khách trả thêm tiền (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và xử hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam)	7990
34	Cho thuê xe có động cơ	7710
35	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: đào tạo nghiệp vụ đặt chỗ và xuất vé, đào tạo kỹ năng mềm, đào tạo về sự sống, hoạt động giáo dục kỹ năng sống	8559
36	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (loại trừ hoạt động đầu giá)	4791

STT	Tên ngành	Mã ngành
37	Bán lẻ hàng thực phẩm chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác như bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ, bán thông qua máy bán hàng tự động... (loại trừ hoạt động đầu giá)	4799
38	Chuyển phát Chi tiết: Nhận, phân loại, vận chuyển và phân phối (trong nước hoặc quốc tế) thư, bưu phẩm, bưu kiện; Dịch vụ giao hàng tận nhà	5320
39	Bưu chính	5310
40	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi	4931
41	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
42	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng)	4933
43	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
44	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất phim video, chương trình truyền hình (loại trừ hoạt động báo chí)	5911
45	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim video và chương trình truyền hình (loại trừ hoạt động báo chí)	5913

Vot nhân:

*CÔNG TY CỔ PHẦN HANG KIỀU
 VIỆT NAM - CTCP, Địa chỉ: Số 200, phố
 Nguyễn Sơn, Phường Bồ Đề, Quận Long
 Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

* Lưu: Đình Tỳ Kim Oanh.....



Đỗ Văn Đình

